

VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG TRONG QUẢN LÝ THÔN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TẠI QUẢNG NAM

TRẦN QUYẾT THẮNG*

Bài viết phân tích vai trò của cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại tỉnh Quảng Nam thông qua khảo sát thực địa tại ba huyện: Đông Giang, Tiên Phước và Duy Xuyên. Kết quả khảo sát cho thấy, cộng đồng địa phương không chỉ đóng vai trò thực thi mà còn giữ vai trò giám sát, phản biện và đồng sáng tạo trong nhiều hoạt động quản lý. Tuy nhiên, sự tham gia này vẫn còn mang tính hình thức ở một số địa bàn, đặc biệt tại khu vực miền núi cao. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm tăng cường cơ chế pháp lý, nâng cao năng lực và động lực cho cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững và toàn diện.

Từ khóa: Quản lý thôn; nông thôn mới kiểu mẫu; vai trò cộng đồng; khảo sát; tỉnh Quảng Nam.

This article analyzes the role of the community in managing model new rural villages in Quang Nam province, based on field surveys conducted in three districts: Dong Giang, Tien Phuoc, and Duy Xuyen. The findings indicate that the community participates in the implementation and plays roles in monitoring, providing feedback, and co-creating various management activities. However, such participation remains formalistic, mainly in certain areas, such as incredibly remote mountainous regions. Drawing from this practical context, the article proposes several recommendations to improve the legal framework, enhance capacity, and encourage substantive community participation, thereby contributing to the sustainable and comprehensive development of new rural areas.

Keywords: Village management; model new rural villages; community role; field survey; Quang Nam province.

NGÀY NHẬN: 11/3/2025 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 26/4/2025 NGÀY DUYỆT: 16/5/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.352.2025.1184>

1. Đặt vấn đề

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được Chính phủ triển khai từ năm 2010 là một trong những chiến lược trọng tâm nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Qua hơn một thập niên thực hiện, chương trình đã đạt được nhiều kết quả tích cực,

trong đó có sự đóng góp quan trọng của mô hình thôn nông thôn mới kiểu mẫu - một cấp độ phát triển cao hơn, nhấn mạnh đến tính toàn diện, cảnh quan, văn hóa và sự chủ động của cộng đồng ở cấp thôn.

Tại tỉnh Quảng Nam, với đặc điểm địa hình đa dạng từ miền núi cao đến đồng bằng

** TS, Phân hiệu Học viện Hành chính và Quản trị công tại tỉnh Quảng Nam*

ven biển, mô hình thôn nông thôn mới kiểu mẫu được triển khai như một giải pháp chiến lược để rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng miền; đồng thời, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong quản lý và duy trì kết quả xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cho thấy, có sự chênh lệch đáng kể giữa các địa bàn về mức độ tham gia của cộng đồng; một số nơi cộng đồng đóng vai trò tích cực trong xây dựng hạ tầng, gìn giữ cảnh quan, vận hành thiết chế, nhưng không ít nơi người dân vẫn còn thụ động, phụ thuộc vào sự chỉ đạo từ cấp trên hoặc thiếu cơ chế rõ ràng để phát huy vai trò tự quản.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, bài viết được thực hiện nhằm: (1) Đánh giá mức độ và hình thức tham gia của cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại tỉnh Quảng Nam; (2) Phân tích những khác biệt giữa các nhóm đối tượng và địa bàn khảo sát; (3) Đề xuất các kiến nghị chính sách nhằm phát huy hơn nữa vai trò của cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng thực chất, bền vững và phù hợp với điều kiện của từng vùng miền. Trên cơ sở 690 phiếu khảo sát, chia thành hai nhóm đối tượng là người dân và cán bộ quản lý thôn/xã, trong đó tập trung đánh giá mức độ tham gia của cộng đồng trong các hoạt động quản lý hạ tầng, môi trường, kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh trật tự tại thôn nông thôn mới kiểu mẫu. Thời gian khảo sát được thực hiện từ tháng 11/2024 - 3/2025.

2. Kết quả nghiên cứu vai trò của cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại tỉnh Quảng Nam

Bài viết đã sử dụng phương pháp tiếp cận định lượng kết hợp với mô hình phân tích mô tả - so sánh và hồi quy tuyến tính đa biến. Phương pháp định lượng giúp đo lường mức độ tham gia, nhận thức và đánh giá của cộng đồng, trong khi phân tích hồi quy cho phép kiểm định các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ tham gia quản lý của cộng đồng trong các lĩnh vực cụ thể. Địa bàn

khảo sát bao gồm 3 huyện tiêu biểu của tỉnh Quảng Nam (Đông Giang, Tiên Phước và Duy Xuyên). Mỗi huyện được chọn 3 thôn (tổng cộng 9 thôn) có triển khai hoặc đang xây dựng mô hình thôn nông thôn mới kiểu mẫu. Các thôn được lựa chọn bảo đảm tính đa dạng về địa lý, dân tộc, điều kiện kinh tế - xã hội và mức độ hoàn thiện tiêu chí.

Đối tượng khảo sát bao gồm hai nhóm: (1) Cán bộ quản lý cấp thôn và xã (90 người); (2) Người dân tại các thôn được khảo sát (600 người). Mẫu được chọn bằng phương pháp ngẫu nhiên phân tầng, bảo đảm đại diện cho các nhóm tuổi, giới tính, dân tộc và mức độ tham gia cộng đồng. Phiếu khảo sát sử dụng thang đo Likert 5 mức độ, xoay quanh các chỉ báo đánh giá vai trò cộng đồng trong lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát - phản biện, vận hành công trình, sáng kiến phát triển và phối hợp trong quản lý. Nội dung phiếu dựa trên khung lý thuyết của Arnstein (1969) và mô hình vai trò cộng đồng của Uphoff (1992).

Dữ liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS. Bên cạnh thống kê mô tả và phân tích tương quan, nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy tuyến tính đa biến (Multiple Linear Regression) để kiểm định các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ tham gia của cộng đồng. Biến phụ thuộc trong mô hình là “Mức độ tham gia cộng đồng” (được tổng hợp từ các chỉ báo thành thang điểm trung bình) và các biến độc lập bao gồm: (1) Trình độ học vấn; (2) Thu nhập hộ gia đình; (3) Vị trí địa lý (miền núi, trung du, đồng bằng); (4) Mức độ tiếp cận thông tin quản lý thôn; (5) Kinh nghiệm tham gia các hoạt động cộng đồng; (6) Sự tin tưởng vào chính quyền cơ sở.

Kết quả khảo sát định lượng từ 690 phiếu thu thập tại 3 huyện Đông Giang, Tiên Phước và Duy Xuyên cho thấy, mức độ tham gia của cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại Quảng Nam đạt mức tương đối cao. Theo thống kê mô tả (*xem Bảng 1 cuối bài*). Các biến độc lập như “trình độ học vấn” và “thu nhập” có phân bố đa dạng, trong khi các biến phản ánh yếu tố xã

hội - tổ chức như “kinh nghiệm cộng đồng”, “tiếp cận thông tin” và “niềm tin vào chính quyền” đều đạt mức trung bình trên 3.5, cho thấy mặt bằng nhận thức và sự tham gia tương đối tích cực của người dân.

Tiếp theo, kết quả phân tích tương quan Pearson (xem Bảng 2 cuối bài) cho thấy, mức độ tham gia cộng đồng có mối tương quan dương mạnh và có ý nghĩa thống kê với kinh nghiệm cộng đồng ($r = 0.696, p < 0.001$), tiếp đến là tiếp cận thông tin ($r = 0.242, p < 0.001$) và niềm tin vào chính quyền ($r = 0.220, p < 0.001$). Ngược lại, các biến cá nhân như trình độ học vấn và thu nhập có tương quan rất thấp và không có ý nghĩa thống kê. Vì vậy, cho thấy, vai trò cộng đồng không phụ thuộc nhiều vào năng lực kinh tế hay học vấn cá nhân mà thiên về yếu tố xã hội và sự gắn kết.

Để kiểm định mức độ ảnh hưởng của các biến độc lập đến mức độ tham gia của cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu, nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy tuyến tính đa biến. Kết quả kiểm định mô hình tổng thể cho thấy, mô hình đạt ý nghĩa thống kê với giá trị F lớn ($F = 132.7; p < 0.001$) và hệ số xác định hiệu chỉnh (Adjusted R^2) đạt 0.49. Điều này đồng nghĩa với việc khoảng 49% sự biến thiên trong mức độ tham gia cộng đồng có thể được giải thích bởi các biến độc lập đưa vào mô hình, cho thấy mô hình có sức mạnh giải thích khá cao và phù hợp với mục tiêu nghiên cứu.

Chi tiết hơn, kết quả hồi quy (xem Bảng 3 cuối bài) cho thấy, hai biến có ảnh hưởng tích cực, rõ ràng và có ý nghĩa thống kê cao là kinh nghiệm cộng đồng ($\beta = 0.108, p < 0.001$) và tiếp cận thông tin ($\beta = 0.189, p < 0.001$). Hệ số dương của hai biến này phản ánh khi người dân tham gia nhiều hơn vào các phong trào, hoạt động tập thể tại cộng đồng, cũng như khi họ có khả năng tiếp cận nhanh chóng và đầy đủ các thông tin liên quan đến quản lý thôn (qua loa truyền thanh, họp dân, mạng xã hội,...), thì mức độ tham gia vào công tác quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu cũng tăng lên tương ứng.

Ngược lại, ba biến là trình độ học vấn ($p = 0.797$), thu nhập hộ gia đình ($p = 0.752$) và niềm tin vào chính quyền ($p = 0.719$) đều không có ý nghĩa thống kê trong mô hình ($p > 0.05$). Tuy vậy, các hệ số hồi quy đều mang dấu phù hợp với giả thuyết lý thuyết cho thấy, nếu được đầu tư đúng cách, những yếu tố này vẫn có thể tạo ảnh hưởng gián tiếp đến hành vi tham gia của người dân thông qua các kênh trung gian như động lực xã hội, kỳ vọng hoặc môi trường hỗ trợ thể chế.

Kết quả này củng cố cho lập luận rằng yếu tố tổ chức - xã hội, đặc biệt là mức độ gắn bó của người dân với các phong trào cộng đồng và khả năng tiếp nhận, xử lý thông tin kịp thời, chính là hai trụ cột quan trọng quyết định đến hiệu quả và chiều sâu của sự tham gia cộng đồng trong mô hình quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu. Trong khi đó, các yếu tố cá nhân như trình độ học vấn hay thu nhập - vốn thường được xem là nền tảng cho năng lực cá nhân - lại không đóng vai trò nổi bật trong môi trường cộng đồng nơi tính tập thể, niềm tin xã hội và sự huy động từ cơ sở mới là yếu tố then chốt.

Như vậy, dựa trên kết quả phân tích hồi quy tuyến tính đa biến, có thể xác định hai giả thuyết nghiên cứu được chấp nhận là H1 và H2, tương ứng với hai biến độc lập kinh nghiệm tham gia cộng đồng ($\beta = 0.108, p < 0.001$) và mức độ tiếp cận thông tin ($\beta = 0.189, p < 0.001$) đều có ảnh hưởng tích cực và có ý nghĩa thống kê đến mức độ tham gia của người dân trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu. Các giả thuyết còn lại (H3, H4, H5) không được chấp nhận do các biến liên quan không đạt mức ý nghĩa thống kê ($p > 0.05$), mặc dù hệ số hồi quy mang dấu phù hợp với kỳ vọng lý thuyết. Tổng kết lại, phân tích định lượng không chỉ xác lập các mối liên hệ có ý nghĩa giữa các yếu tố giải thích và mức độ tham gia cộng đồng mà còn chỉ rõ hai đòn bẩy chính để tăng cường sự tham gia thực chất của người dân ở cơ sở là: (1) Tổ chức các hoạt động cộng đồng thường xuyên; (2) Nâng cao hiệu quả truyền thông, minh bạch hóa thông tin trong quản lý thôn.

3. Kết luận và khuyến nghị

Từ quả nghiên cứu cho thấy vai trò của cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu tại tỉnh Quảng Nam là một yếu tố thiết yếu, mang tính quyết định đối với hiệu quả và tính bền vững của mô hình này.

Kết quả phân tích định lượng đã chỉ ra hai yếu tố có ảnh hưởng rõ rệt và có ý nghĩa thống kê cao đến mức độ tham gia của cộng đồng, đó là kinh nghiệm tham gia các hoạt động cộng đồng và khả năng tiếp cận thông tin quản lý ở cấp cơ sở. Trong khi đó, các yếu tố cá nhân như trình độ học vấn và thu nhập lại không có tác động đáng kể. Điều này cho thấy, việc nâng cao hiệu quả quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu không phụ thuộc quá nhiều vào đặc điểm cá nhân, mà chủ yếu nằm ở thiết kế thể chế, phương thức tổ chức và chất lượng công tác truyền thông - vận động cộng đồng.

Từ những phát hiện trên, bài nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị sau:

Thứ nhất, cần đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các kênh cung cấp thông tin cho cộng đồng, bao gồm: hệ thống loa truyền thanh, bảng tin, họp thôn định kỳ, cũng như các nền tảng số như Zalo, Facebook, nhóm cộng đồng... Minh bạch thông tin là điều kiện tiên quyết để người dân hiểu rõ quyền và trách nhiệm, từ đó chủ động hơn trong quá trình tham gia quản lý.

Thứ hai, cần tiếp tục duy trì và mở rộng các hoạt động phong trào, nhóm tự quản, tổ liên kết sản xuất - vệ sinh - an ninh nhằm tạo điều kiện cho người dân có thêm trải nghiệm và tích lũy năng lực tham gia. Những người đã từng tham gia các hoạt động cộng đồng sẽ có xu hướng chủ động hơn trong quản lý, đóng góp và giám sát.

Thứ ba, cần điều chỉnh các quy định, quy ước, hương ước ở cấp thôn theo hướng cụ thể hóa quyền tham gia của cộng đồng trong các hoạt động quản lý, từ khâu lập kế hoạch, triển khai đến giám sát. Đồng thời, cần thể chế hóa các cơ chế phản biện xã hội và lấy ý kiến cộng đồng theo hướng thực chất, có trọng tâm.

Thứ tư, đội ngũ cán bộ thôn - tổ dân phố cần được tập huấn bài bản về kỹ năng truyền thông cộng đồng, kỹ năng vận động quần chúng, cũng như về ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ tốt hơn công tác điều hành và quản lý ở cơ sở.

Nhìn chung, việc phát huy vai trò cộng đồng trong quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu không chỉ là điều kiện để duy trì hiệu quả các tiêu chí nông thôn mới mà còn là chìa khóa để bảo đảm tính bền vững, khả năng thích ứng và sự đồng thuận xã hội trong tiến trình phát triển nông thôn hiện nay. Để đạt được điều đó, cần kết hợp hài hòa giữa thiết kế chính sách, đổi mới phương pháp quản trị và tôn trọng vai trò làm chủ thực chất của người dân tại cộng đồng □

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (2021). *Hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025*. H. NXB Nông nghiệp.
2. Học viện Hành chính Quốc gia - Phân hiệu Quảng Nam (2024). *Báo cáo tổng thể đánh giá thực trạng quản lý thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016 - 2020*. Tài liệu lưu hành nội bộ.
3. Nguyễn Văn Sửu (2020). *Quản lý cộng đồng trong phát triển nông thôn ở Việt Nam: Từ chủ trương đến thực tiễn*. Tạp chí Khoa học Xã hội, 12(4), 44 - 51.
4. Agrawal, A., & Gibson, C. C. (1999). *Enchantment and disenchantment: The role of community in natural resource conservation*. World Development, 27(4), 629 - 649.
5. Arnstein, S. R. (1969). *A ladder of citizen participation*. Journal of the American Institute of Planners, 35(4), 216 - 224.
6. Pretty, J. (1995). *Participatory learning for sustainable agriculture*. World Development, 23(8), 1247 - 1263.
7. Uphoff, N. (1992). *Learning from Gal Oya: Possibilities for participatory development and post-Newtonian social science*. Ithaca: Cornell University Press.
8. World Bank. (2002). *Empowering the poor: Community participation in service delivery*. Washington, D.C.: World Bank Group.

Bảng 1: Thống kê mô tả các biến nghiên cứu

Biến	Trung bình	Độ lệch chuẩn	Min	Max
Mức độ tham gia cộng đồng	3.98	0.44	2.76	5.16
Trình độ học vấn	2.95	1.4	1	5
Thu nhập hộ gia đình (triệu)	6	1.48	1.54	11.35
Kinh nghiệm cộng đồng	4.49	2.86	0	9
Tiếp cận thông tin	3.97	0.51	2.38	5.46
Tin tưởng vào chính quyền	3.52	0.59	1.64	5.18

Nguồn: Tác giả tổng hợp thực hiện, năm 2025.

Bảng 2: Kết quả phân tích tương quan

	Tham gia	Học vấn	Thu nhập	Kinh nghiệm	Thông tin	Niềm tin
Mức độ tham gia	1.000***	-0.005	0.006	0.696***	0.242***	0.220***
Trình độ học vấn	-0.005	1.000***	-0.068	-0.023	0.027	-0.013
Thu nhập hộ gia đình	0.006	-0.068	1.000***	0.01	0.011	0.025
Kinh nghiệm cộng đồng	0.696***	-0.023	0.01	1.000***	0.041	0.022
Tiếp cận thông tin	0.242***	0.027	0.011	0.041	1.000***	0.000
Tin tưởng chính quyền	0.220***	-0.013	0.025	0.022	0.000	1.000***

Ghi chú: * $p < 0.05$; ** $p < 0.01$; *** $p < 0.001$

Nguồn: Tác giả tổng hợp thực hiện, năm 2025.

Bảng 3: Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính đa biến

Biến độc lập	Hệ số (B)	Sai số chuẩn	t	p-value	95% CI
(Hằng số)	2.98	0.123	24.13	< 0.001	2.737 - 3.222
Trình độ học vấn	0.002	0.008	0.26	0.797	-0.014 - 0.01
Thu nhập hộ gia đình	-0.002	0.008	-0.32	0.752	-0.017 - 0.012
Kinh nghiệm cộng đồng	0.108	0.004	27.26	< 0.001	0.100 - 0.116
Tiếp cận thông tin	0.189	0.022	8.56	< 0.001	0.145 - 0.232
Tin tưởng vào chính quyền	0.011	0.032	0.36	0.719	-0.051 - 0.074

Nguồn: Tác giả tổng hợp thực hiện, năm 2025.